

Số: 12 /NQ-HĐND

Hội Phú, ngày 07 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện
các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường Hội Phú

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HỘI PHÚ KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 82/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ - CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định 38/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Sau khi xem xét tờ trình số: 16/TTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Hội Phú về việc phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường Hội Phú; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-BKTNS ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ban Kinh tế-Ngân sách hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường thống nhất phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn phường Hội Phú cụ thể như sau:

1. Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025:

- Tổng kế hoạch vốn: 1.052,823 triệu đồng (Trong đó: ngân sách Trung ương: 957,529 triệu đồng, ngân sách phường: 95,294 triệu đồng). (Có phụ lục kèm theo)

2. Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025.

- Tổng kế hoạch vốn: 125 triệu đồng (Trong đó: ngân sách Trung ương: 120 triệu đồng, ngân sách phường: 5 triệu đồng). (Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban Hội đồng nhân dân phường, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 07 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Gia Lai (để báo cáo);
- UBND tỉnh Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường (để báo cáo);
- Thường trực HĐND phường;
- Các Ban Kinh tế-Ngân sách; Văn hóa-Xã hội;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các cơ quan, phòng chuyên môn phường;
- Website: <http://hoiphu.gialai.gov.vn>;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Phúc Ánh

DANH MỤC PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /TT-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025
của HĐND phường Hội Phú)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó		Đơn vị triển khai thực hiện
			NSTW	NS cấp xã	
	TỔNG CỘNG	1.177,823	1.077,529	100,294	
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG	1.052,823	957,529	95,294	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	331,766	301,648	30,118	
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	162,000	147,412	14,588	
1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	82,236	74,824	7,412	
2	Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	79,764	72,588	7,176	
III	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	455,529	414,235	41,294	
1	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	280,118	254,706	25,412	
2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	175,411	159,529	15,882	
IV	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	103,528	94,234	9,294	
1	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	57,528	52,352	5,176	
2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	46,000	41,882	4,118	



STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó		Đơn vị triển khai thực hiện
			NSTW	NS cấp xã	
B	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	125,000	120,000	5,000	Phòng Văn hóa Xã hội phường
I	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	40,000	35,000	5,000	
	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	40,000	35,000	5,000	
II	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	85,000	85,000	-	
1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN	85,000	85,000		



